TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO YÊN** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2018/QĐST- DS	*Bảo Yên, ngày 14 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2018/TLST-DS ngày 10 tháng 8 năm 2018

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị T - sinh năm 1964.

Trú tại: bản Già Thượng, xã Việt Tiến, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai

Bị đơn: Hà Thị T1 - sinh năm 1976

Trú tại: bản Già Thượng, xã Việt Tiến, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về trách nhiệm trả nợ: Chị Hà Thị T1 có trách nhiệm trả chị Nguyễn Thị T số tiền gốc là 40.730.000đ (bốn mươi triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày Quyết định có hiệ u lực pháp luật , bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án , nếu bên phải thi hành án không chịu thi hành , thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí: Chị Hà Thị T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.018.250đ (một triệu không trăm mười tám nghìn hai trăm năm mươi đồng).

Chị Nguyễn Thị T được trả lại 1.000.000đ (một triệu đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0001411 ngày 10 tháng 8

năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Chi cục THADS huyện(02) ;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Dũng